

CỤC THADS TỈNH KON TUM
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
THÀNH PHỐ KON TUM

Mẫu số: D25 - THADS
(Ban hành theo Thông tư số 04/2023/TT-BTP
ngày 14/8/2023 của Bộ Tư pháp)
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 189/TB-CCTHADS

Kon Tum, ngày 15 tháng 12 năm 2023

THÔNG BÁO Về việc bán đấu giá tài sản

Căn cứ Điều 101 Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 54/QĐ-CCTHADS ngày 09/10/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Quyết định cưỡng chế thi hành án số 05/QĐ-CCTHADS ngày 15/11/2023 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số: 02//HĐĐG-THA ngày 04/12/2023 của Doanh nghiệp đấu giá tư nhân Miền Nam - Chi nhánh Kon Tum;

Căn cứ Thông báo giá tài sản số 02/TBĐGMN ngày 11/12/2023 của Doanh nghiệp đấu giá tư nhân Miền Nam - Chi nhánh Kon Tum;

Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum thông báo về việc tổ chức bán đấu giá tài sản như sau:

a) Tên, địa chỉ của tổ chức bán đấu giá tài sản:

Doanh nghiệp đấu giá tư nhân Miền Nam – Chi nhánh Kon Tum, địa chỉ: 155 Ba Đình, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

b) Tên tài sản đấu giá gồm:

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại số 17 Phù Đồng, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Thuộc thửa đất số 208, tờ bản đồ số 55. Theo đo đạc thực tế đất có diện tích 143,7m² đất ở đô thị, thời hạn sử dụng lâu dài, phù hợp với diện tích được cấp theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT 066487 do Sở Tài nguyên môi trường tỉnh Kon Tum cấp ngày 05/09/2019 mang tên ông Đặng Xuân Phú. Chuyển nhượng cho bà Huỳnh Thị Ngọc Ngộ ngày 05/02/2021.

* Đất có tứ cận như sau:

- + Phía Đông giáp thửa đất 206, dài 7,1m;
- + Phía Tây giáp đường Phù Đồng, dài 7,1m;
- + Phía Nam giáp thửa đất 204, dài 20m;
- + Phía Bắc giáp thửa đất 207, dài 20,5m;

* Tài sản gắn liền với đất gồm:

- 01 căn nhà 03 tầng, loại nhà cấp 3 xây dựng năm 2018 gồm các hạng mục như sau:

+ 04 trụ cổng xây gạch ốp gạch men 4 mặt: $0,5 \times 0,5 \times 2,4 \times 4 = 2,4 \text{ m}^3$ (áp đơn giá mục 8, phụ lục IV)

+ Cổng phụ khung sắt, song sắt dày mở: $2 \times 2,4 = 4,8 \text{ m}^2$ (mục 8, phụ lục IV)

+ Cổng chính khung sắt, song sắt dày mở: $3 \times 2,4 = 7,2 \text{ m}^2$ (mục 8, phụ lục IV)

+ Tường rào xây gạch ốp gạch men (mục 21 phụ lục IV): $(01 \times 0,6) + (2,4 \times 6,5 \times 2) - 3,1 \times 2,5 = 24,05 \text{ m}^2$.

+ Phần tường có hoa văn cá và hoa sen mạ đồng: $3,1 \times 2,5 = 7,75 \text{ m}^2$ (mục 18, phụ lục IV)

+ Nền gạch men $50 \times 50 \text{ cm}$: $7,1 \times 1,8 = 12,78 \text{ m}^2$ (mục 1, phụ lục III).

+ Mái hiên lợp tấm nhựa di động, nền gạch men ($50 \times 50 \text{ cm}$) trụ sắt (Mục 3, phụ lục IV), diện tích $4,7 \times 7,1 = 33,37 \text{ m}^2$.

- Hạng mục nhà chính có kết cấu chung: Mái ngói trần thạch cao khung chìm, tường gạch, sơn vôi, bả matic, nền gạch men, cửa chính, cửa sổ bằng sắt kính, cụ thể:

- Tầng 1:

+ Sân trước: mái ngói, 02 trụ trộn bê tông cốt thép, nền gạch men (60×60), có diện tích $1,1 \times 3,5 = 3,85 \text{ m}^2$

+ Phòng khách: có 02 cửa chính bằng sắt kính ($2,9 \times 3$) và ($1 \times 2,2$). Nền gạch men ($60 \times 120 \text{ cm}$) có diện tích $5 \times 5,5 = 27,5 \text{ m}^2$.

+ Đường luồng bên hông phòng khách có 01 cửa chính sắt kính ($1 \times 2,2$) và 01 vách ngăn hoa văn trúc ($1,5 \times 2,0$). Nền gạch men ($60 \times 120 \text{ cm}$) có diện tích $5,5 \times 2,1 = 11,55 \text{ m}^2$.

(Sảnh phòng khách, đường luồng tất cả áp theo đơn giá tại mục 16 phụ lục I)

+ Kệ bếp nền đá granit cao 0,8m, rộng 0,6m, dài 6,3m (áp đơn giá tại mục điều chỉnh hạng mục kệ bếp phụ lục I).

+ Phòng bếp + cầu thang trong nhà có 01 cửa sổ sắt kính ($2,15 \times 2,5\text{m}$); cửa chính bằng cửa sắt kính ($1 \times 2,2$), nền gạch men $60 \times 120 \text{ cm}$, có diện tích: $7,8 \times 7,1 = 55,38 \text{ m}^2$ (áp đơn giá tại mục 16 phụ lục I).

+ Phòng sau nhà bếp, nền gạch men $50 \times 50\text{cm}$ có diện tích: $2,0 \times 4,2 = 8,4 \text{ m}^2$ (áp đơn giá tại mục 16, phụ lục I).

+ Nhà vệ sinh gồm 01 lavabo và 01 bồn cầu đứng, cửa chính bằng sắt kính ($1 \times 2,2$), nền gạch men ($30 \times 30 \text{ cm}$) có diện tích: $2,5 \times 1,9 = 4,75 \text{ m}^2$ (áp đơn giá tại mục 16, phụ lục I).

- Tầng 2:

+ Ban công phía trước tường xây gạch sơn vôi, bả matic 5,5m cao 70cm, nền gạch men $50 \times 50 \text{ cm}$ và khung sắt dài 1,9 cao 70cm, cửa chính bằng sắt kính ($1 \times 2,2$); 03 cửa sổ bằng khung sắt kính ($1,0 \times 1,5$). Diện tích ban công: $1,9 \times 5,5 = 10,45 \text{ m}^2$. (áp đơn giá tại mục 16 phụ lục I).

+ Hành lang lối đi trong nhà và cầu thang, nền gạch men $50 \times 50 \text{ cm}$. Diện tích: $1,6 + 7,1 \times 3 + 1,4 \times 1,7 = 25,28 \text{ m}^2$ (áp đơn giá tại mục 16 phụ lục I).

+ Phòng ngủ 1: Cửa chính bằng sắt kính (1 x 2,2), nền gạch men 50 x 50cm. Diện tích $(1,9 \times 1,4) + (3,6 \times 3,6) = 15,62 \text{ m}^2$ (áp đơn giá tại mục 16 phụ lục I).

+ Phòng ngủ 2: Cửa chính bằng sắt kính (1 x 2,2), nền gạch men 50x 50 cm. Diện tích $(3,5 \times 3,2) + (2,1 \times 2) = 15,4 \text{ m}^2$ (áp đơn giá tại mục 16 phụ lục I).

+ Nhà vệ sinh gồm 01 lavabo và 01 bồn cầu đứng, cửa chính bằng sắt kính (1 x 2,2), nền gạch men (30 x 30 cm) có diện tích: $2,5 \times 1,9 = 4,75 \text{ m}^2$ (áp đơn giá tại mục 16, phụ lục I).

+ Thông gió tầng 2 khung sắt cao 0,7m có diện tích $2,55 \times 2 = 5,1 \text{ m}^2$ (áp đơn giá tại mục 16, phụ lục I).

- Tầng 3:

+ Ban công phía trước khung sắt dài 2,2 m, cao 70 cm, cửa chính bằng sắt kính (1,8 x 2,2), nền gạch men 50x 50 cm. Diện tích ban công: $2,2 \times 1 = 2,2 \text{ m}^2$ (áp đơn giá tại mục 16 phụ lục I).

+ Phòng thờ và phòng trước: Cửa sổ bằng sắt kính (0,5 x 1) và 1 cửa sổ (1x 1,5). Nền gạch men 50 x 50 cm. Có diện tích $(7,1 \times 5,5) - (1 \times 1,2) = 37,85 \text{ m}^2$. (áp đơn giá tại mục 16 phụ lục I).

+ Nhà vệ sinh gần cầu thang gồm 01 lavabo và 01 bồn cầu đứng, cửa chính bằng sắt kính (1 x 2,2), nền gạch men (30 x 30 cm) có diện tích: $2 \times 3 = 6 \text{ m}^2$ (áp đơn giá tại mục 16 phụ lục I).

+ Hành lang lối đi và cầu thang tầng 3 nền gạch men 50x 50cm, có diện tích: $3,0 \times 5,1 = 15,3 \text{ m}^2$ (áp theo đơn giá mục 16 phụ lục I).

+ Phòng ngủ: Cửa chính bằng sắt kính (1,2 x 2,2) nền gạch men 50 x 50cm. Có diện tích $(4,8 \times 7,1) - (1,3 \times 3,8) + (2 \times 1,5) = 32,14 \text{ m}^2$ (áp theo đơn giá tại mục 16 phụ lục I).

+ Nhà kho cửa chính bằng sắt kính (1 x 2,2) nền gạch men 50 x 50 cm. Diện tích: $1,3 \times 3,8 = 4,94 \text{ m}^2$ (áp theo đơn giá tại mục 16 phụ lục I).

+ Nhà vệ sinh gồm 01 lavabo và 01 bồn cầu đứng, cửa chính bằng sắt kính (1 x 2,2), nền gạch men (30 x 30 cm) có diện tích: $2 \times 3 = 6 \text{ m}^2$ (áp đơn giá tại mục 16 phụ lục I).

+ Thông gió tầng 3 khung sắt cao 0,7m có diện tích $1,8 \times 2 = 3,6 \text{ m}^2$ (áp đơn giá tại mục 16, phụ lục I).

- Hệ thống điện, nước trong nhà âm tường, hiện đang sử dụng bình thường.

- Cầu thang trong nhà rộng 1,0m, tổng chiều dài là 12,5m, nền đá granit, tay vịn bằng sắt, khung sắt, nền gạch men.

- Tài sản gắn liền với đất là 01 căn nhà cấp 3; 03 tầng được áp giá theo Quyết định số 44/2022 UBND, ngày 19/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum.

- Công tường rào giáp đường Phù Đổng, tường rào giáp thửa đất 207, 204 lần lượt là 2,3 m; 2,15 m nằm ngoài diện tích giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất.

c) Thời gian và địa điểm xem tài sản đấu giá:

- Thời gian xem tài sản: Kể từ ngày niêm yết việc đấu giá (12/12/2023) đến 16 giờ 00 ngày 11/01/2024 (trong giờ hành chính).

- Địa điểm xem tài sản: 17 Phù Đổng, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

d) Thời gian, địa điểm bán hồ sơ tham gia đấu giá:

Kể từ ngày niêm yết việc đấu giá tài sản cho đến 16 giờ 00 ngày 09/01/2024 (trong giờ hành chính) tại Doanh nghiệp đấu giá tư nhân Miền Nam – Chi nhánh Kon Tum, địa chỉ: 155 Ba Đình, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum hoặc truy cập vào trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến (địa chỉ website: taichinhqnamqtc.vn) và làm theo hướng dẫn để tham khảo hồ sơ, tải hồ sơ đăng ký. Mọi thắc mắc khách hàng liên hệ số điện thoại: 0822328282 để được hướng dẫn.

đ) Giá khởi điểm của tài sản đấu giá:

Giá khởi điểm là: 3.500.000.000 đồng (Ba tỷ, năm trăm triệu đồng). Trong đó, quyền sử dụng đất là 2.000.000.000 đồng, tài sản gắn liền với đất là 1.500.000 đồng.

Giá trên chưa bao gồm nghĩa vụ nộp các loại thuế, lệ phí để người mua được tài sản bán đấu giá đăng ký quyền sử dụng đất và quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất tại cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật (người mua có trách nhiệm nộp lệ phí trước bạ, phí công chứng hợp đồng mua bán tài sản...).

e) Tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá, tiền đặt trước:

Tiền mua hồ sơ: 500.000 đồng/bộ.

Tiền đặt trước: 350.000.000 đồng. Tiền đặt trước nộp từ ngày 09/01/2024 đến 16 giờ 00 phút ngày 11/01/2024 (trong giờ hành chính), nộp vào tài khoản của tại Doanh nghiệp đấu giá tư nhân Miền Nam – Chi nhánh Kon Tum: 104.202.2231 tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh tỉnh Kon Tum.

g) Thời gian, địa điểm, điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá:

Khách hàng liên hệ trực tiếp với Doanh nghiệp đấu giá tư nhân Miền Nam – Chi nhánh Kon Tum, địa chỉ: 155 Ba Đình, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum hoặc truy cập vào trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến (địa chỉ website: taichinhqnamqtc.vn) và làm theo hướng dẫn để tham khảo hồ sơ, tải hồ sơ đăng ký. Mọi thắc mắc khách hàng liên hệ số điện thoại: 0822328282 để được hướng dẫn.

h) Thời gian, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá:

- Thời gian tổ chức: Vào lúc 14 giờ 00 phút ngày 12/01/2024.

- Địa điểm tổ chức: 155 Ba Đình, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

i) Hình thức đấu giá, phương thức đấu giá: Đấu giá trực tiếp bằng lời nói theo phương thức trả giá lên. Bước giá: tối thiểu 10.000.000 đồng, được áp dụng ngay từ lần trả giá đầu tiên.

Tổ chức, cá nhân có nhu cầu mua đấu giá tài sản xin liên hệ và nộp hồ sơ tại: 155 Ba Đình, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

Trước khi mở cuộc bán đấu giá 01 ngày làm việc, người phải thi hành án có quyền nhận lại tài sản nếu nộp đủ tiền thi hành án và thanh toán các chi phí thực tế, hợp lý đã phát sinh từ việc cưỡng chế thi hành án, tổ chức bán đấu giá.

- Nơi nhận:
- Các đương sự;
 - VKSND tp Kon Tum;
 - Trang TTĐT Cục THADS tỉnh Kon Tum;
 - Lưu: VT, HSTHA.

CHẤP HÀNH VIÊN



[Handwritten signature]
Lê Thị Huyền